

BÁO CÁO

Việc thực hiện pháp luật trong công tác xây dựng, ban hành nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện Như Thanh

I. KHÁI QUÁT CHUNG

1. Tình hình hoạt động của HĐND huyện:

Đầu nhiệm kỳ Hội đồng nhân dân huyện được bầu 35 đại biểu, đã bầu được 35 đại biểu, trong đó: công tác: Đảng 11 chiếm 31,4%, chính quyền 09 chiếm 25,7%, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể 08 chiếm 22,8%, lực lượng vũ trang 02 bằng 5,7%, thành phần khác 05 đại biểu chiếm 14,2%; nữ 09 đại biểu chiếm 25,7%, dân tộc ít người 08 chiếm 22,8% đại biểu, ngoài đảng 02 đại biểu chiếm 5,7%, tôn giáo 1 đại biểu chiếm 2,85%; tái cử 15 chiếm 42,8%. Trình độ chuyên môn: Đại học và trên đại học 33 chiếm 94,2%; cao cấp chính trị và cử nhân 17 đại biểu chiếm 48,5%, trung cấp 13 đại biểu chiếm 37,1%. Đến nay HĐND huyện đã cho thôi làm nhiệm vụ 01 đại biểu do chuyển công tác ngoài huyện; hiện tại có 34 đại biểu.

Thường trực Hội đồng nhân dân Có 04 đồng chí (Chủ tịch, 01 phó chủ tịch và 02 trưởng ban); nữ 01 đồng chí, dân tộc 01 đồng chí. Thường trực HĐND huyện đã bám sát quy định của pháp luật, chủ động triển khai kịp thời, có hiệu quả chức năng nhiệm vụ được giao. Xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình công tác đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ; Phối hợp chặt chẽ với UBND, các Ban HĐND, Ủy ban MTTQ huyện trong việc chuẩn bị kỳ họp, giám sát, tiếp xúc cử tri. Tổ chức điều hành kỳ họp luôn cải tiến theo hướng phát huy dân chủ, khai thác trí tuệ tập thể và các đại biểu dự kỳ họp.

HĐND huyện được xấp sếp 02 ban; Ban KT-XH gồm có 07 đồng chí (Trưởng ban, 01 Phó trưởng ban và 5 thành viên); Ban Pháp chế gồm có 07 đồng chí (Trưởng ban, 01 Phó trưởng ban và 5 thành viên); Trong điều kiện Trưởng ban và các thành viên các Ban của HĐND hoạt động kiêm nhiệm song dưới sự chỉ đạo, điều hoà, phối hợp của Thường trực HĐND huyện, mỗi thành viên Ban đã nêu cao ý thức trách nhiệm nên cơ bản các Ban thực hiện nhiệm vụ đúng chức năng quyền hạn theo quy định, phát huy tinh thần tập thể. Tham gia xây dựng nội dung kỳ họp, tổ chức thẩm tra, giám sát theo kế hoạch. Cung cấp nhiều thông tin phản biện tại kỳ họp, phát hiện được nhiều khó khăn, vướng mắc, hạn chế; đề xuất kịp thời giải pháp khắc phục.

Đầu nhiệm kỳ HĐND huyện có 12 tổ đại biểu, cơ cấu gồm Tổ trưởng, Tổ phó và các đại biểu. Do điều động, luân chuyển cán bộ, ngày 18/5/2023 Thường trực HĐND đã ban hành quyết định số 293/QĐ-HĐND về việc chuyển sinh hoạt Tổ đại biểu số 4 Hội đồng nhân dân, đến nay còn 11 tổ đại biểu. Nhìn chung, các Tổ đại biểu thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ. Trước, sau mỗi kỳ họp phối hợp chặt chẽ với Thường trực HĐND, UBND, Mặt trận Tổ quốc cấp huyện, xã tổ chức

tiếp xúc cử tri. Trước kỳ họp họp Tổ đánh giá kết quả hoạt động, bàn nhiệm vụ và thảo luận đóng góp ý kiến vào nội dung trình HĐND.

2. Tình hình tổ chức triển khai Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản pháp luật hiện hành:

Ngay sau khi tiếp thu Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản pháp luật hiện hành. Thường trực HĐND huyện chỉ đạo, phối hợp với UBND huyện, các phòng chuyên môn; MTTQ các đoàn thể và các địa phương tổ chức triển khai hiệu quả với nhiều hình thức đa dạng, phong phú. Qua đó góp phần nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, các tổ chức, cá nhân. Công tác kiểm tra, giám sát được thực hiện một cách đồng bộ, thống nhất, hiệu quả, có trọng tâm trọng việc tổ chức triển khai thực hiện.

3. Công tác kiểm tra, hướng dẫn, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ liên quan đến việc thực hiện các quy định của pháp luật về ban hành nghị quyết

Thông qua việc kiểm tra, rà soát đã kịp thời nắm bắt những khó khăn, vướng mắc, nhằm đề ra những giải pháp tháo gỡ trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương trong ban hành Nghị quyết; đôn đốc, hướng dẫn các bộ phận khắc phục những tồn tại, bất cập trong tham mưu.

Thường xuyên quan tâm, tạo điều kiện đầu tư cơ sở vật chất, nguồn lực thông tin, đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, phát triển nguồn nhân lực cho các phòng, ban chuyên môn, nâng cao nghiệp vụ đem lại hiệu quả cao trong công tác tham mưu về ban hành Nghị quyết.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VỀ BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Về công tác xây dựng nghị quyết

1.1. Về việc thẩm định dự thảo nghị quyết của HĐND cấp huyện

Về hồ sơ gửi thẩm định dự thảo nghị quyết (việc đảm bảo trình tự, thời gian gửi thẩm định; số lượng, thành phần hồ sơ thẩm định; chất lượng dự thảo nghị quyết); Từ đầu nhiệm kỳ 2021-2026 đến nay huyện không ban hành văn bản quy phạm pháp luật nên không có quy trình thẩm định hồ sơ theo qui định. Mà huyện chỉ ban hành nghị quyết thông thường, trên cơ sở đó thì phòng thư pháp huyện chỉ thực hiện việc trả lời, góp ý vào dự thảo nghị quyết chủ yếu là căn cứ pháp lý và thẩm quyền ban hành nghị quyết.

1.2. Về việc thẩm tra dự thảo nghị quyết của HĐND; việc đảm bảo về thời hạn gửi hồ sơ; thành phần, chất lượng hồ sơ dự thảo nghị quyết...).

Trên cơ sở phân công thẩm tra dự thảo nghị quyết của Thường trực HĐND huyện, các Ban HĐND huyện đã thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ của mình theo quy định của Pháp luật, giúp HĐND huyện, đại biểu HĐND huyện có căn cứ, cơ sở để xem xét, thông qua. Tuy vậy, trong quá trình thẩm tra vẫn còn có một số hạn chế, vướng mắc thường gặp từ trước đến nay, dẫn đến chất lượng công tác thẩm tra phần nào bị ảnh hưởng như: Một số tờ trình, dự thảo nghị quyết gửi về Thường trực HĐND huyện còn chậm so với yêu cầu, một số dự thảo nghị quyết của đơn vị trình chưa thực sự đảm bảo chất lượng, việc bố trí lãnh đạo huyện tham gia thẩm tra chưa đầy đủ tại một số cuộc thẩm tra; các Ban HĐND huyện chưa

được tham gia ngay từ đầu quá trình xây dựng đề án, dự thảo nghị quyết; thành viên của các Ban hoạt động chủ yếu là kiêm nhiệm, việc tham gia của thành viên Ban đôi khi chưa thực sự đầy đủ, một số thành viên trong các Ban còn thiếu tinh thần trách nhiệm trong công tác thẩm tra như không có ý kiến gì...

1.3. Việc phối hợp của các phòng, ban chuyên môn trong công tác soạn thảo, lấy ý kiến góp ý đối với dự thảo nghị quyết; thẩm định, thẩm tra, trình thông qua và triển khai thực hiện nghị quyết theo quy định.

Trước mỗi kỳ họp, các Ban Hội đồng nhân dân đã phối hợp chặt chẽ với các phòng, ban chuyên môn có liên quan chuẩn bị tốt các văn bản, tài liệu phục vụ cho công tác thẩm tra, công tác thẩm tra của các ban đã chủ động đầu nối, phối hợp với UBND huyện, cơ quan chủ trì xây dựng đề án, tờ trình, dự thảo nghị quyết và các cơ quan khác để thu thập, cung cấp thông tin liên quan đến nội dung thẩm tra và chuyển các tài liệu cần thiết cho thành viên các Ban nghiên cứu trước khi tiến hành thẩm tra.

1.4. Việc đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng và niêm yết công khai các nghị quyết sau khi ban hành ở địa phương; thực hiện gửi các nghị quyết của địa phương đến cơ quan có thẩm quyền để kiểm tra, giám sát theo quy định.

- Việc đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng và niêm yết công khai các nghị quyết sau khi ban hành ở địa phương: Từ đầu nhiệm kỳ đến nay HĐND huyện Như Thanh không ban hành Nghị quyết về quy phạm pháp luật nên việc niêm yết công khai các nghị quyết là không thực hiện mà chủ yếu đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng (Trang thông tin nội bộ; đài truyền thanh của huyện, xã...).

- Thực hiện gửi các nghị quyết của địa phương đến cơ quan có thẩm quyền để kiểm tra, giám sát theo quy định: Sau khi ban hành nghị quyết Thường trực HĐND đã chỉ đạo Văn phòng HĐND-UBND in ấn văn bản gửi theo địa chỉ nơi nhận đúng, đủ thời gian như đã quy định.

2. Công tác kiểm tra, tự kiểm tra, rà soát, xử lý văn bản trái pháp luật

2.1. Công tác kiểm tra, tự kiểm tra, rà soát nghị quyết

- Số lượng Nghị quyết đang có hiệu lực thi hành do HĐND cấp huyện ban hành: Từ đầu nhiệm kỳ đến nay HĐND huyện đã ban hành 208 Nghị quyết, trong đó *ngân sách 05, đầu tư 81, đất đai 03 và nghị quyết khác 100*).

- Số lượng Nghị quyết đã được kiểm tra, tự kiểm tra, rà soát 208 Nghị quyết, trong đó *ngân sách 05, đầu tư 81, đất đai 03 và nghị quyết khác 100*).

- Số lượng Nghị quyết đã bãi bỏ 09; điều chỉnh, bổ sung 10 (*có danh mục kèm theo*).

- Kết quả kiểm tra, tự kiểm tra, rà soát:

+ Số nghị quyết có dấu hiệu trái pháp luật: Ngày 20/12/2022 Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa có kết luận số 914/KL-STP về văn bản của HĐND, UBND huyện Như Thanh ban hành từ ngày 01/01/2019 đến 31/12/2021. Sau khi có kết luận Thường trực HĐND chỉ đạo các Ban HĐND, UBND và các phòng ban UBND có liên quan rà soát có 08 Nghị quyết có dấu hiệu trái pháp luật; HĐND huyện đã quyết nghị bãi bỏ 08 Nghị quyết.

+ Nghị quyết có sai sót về kỹ thuật và hình thức trình bày: Không có Nghị quyết nào.

2.2. Xử lý văn bản trái pháp luật

- Kết quả xử lý văn bản trái pháp luật; các biện pháp áp dụng (bãi bỏ 08, sửa đổi bổ sung 05)

- Trách nhiệm của cơ quan, người có thẩm quyền đã ban hành văn bản trái pháp luật; trách nhiệm của cán bộ, công chức trong tham mưu soạn thảo, thẩm định, thẩm tra và ban hành văn bản trái pháp luật; biện pháp khắc phục hậu quả do văn bản gây ra: Từ đầu nhiệm kỳ đến nay qua công tác kiểm tra, rà soát cho thấy đã có 08 Nghị quyết trái pháp luật, đó là những Nghị quyết liên quan đến cơ chế hỗ trợ và khuyến khích với mục tiêu chung là phát triển KT-XH trên địa bàn toàn huyện; không gây thiệt hại cho cơ quan, tổ chức, cá nhân...; chưa có trường hợp nào, cơ quan ban hành văn bản bị xử lý trách nhiệm, cũng chưa có trường hợp nào được hoặc phải bồi thường thiệt hại từ việc ban hành văn bản trái pháp luật gây ra. Điều này cũng có nguyên nhân xuất phát từ thực tế hệ thống văn bản pháp luật của chúng ta hiện nay chưa có văn bản nào quy định, hướng dẫn cụ thể về vấn đề này, nên chưa có cơ sở để xem xét, xử lý.

- Công tác kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các biện pháp xử lý văn bản trái pháp luật theo quy định.

Ngay từ đầu hàng năm UBND huyện ban hành kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn huyện Nhằm phát hiện quy định trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội để kịp thời đình chỉ việc thi hành, bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành văn bản mới để đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật và phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội.

3. Đánh giá việc ban hành nghị quyết

- Việc chấp hành các quy định của pháp luật trong việc ban hành Nghị quyết (*của cơ quan ban hành, cơ quan soạn thảo và các cơ quan, đơn vị có liên quan*);

+ *Cơ quan ban hành Nghị quyết*: Việc ban hành nghị quyết của HĐND huyện được thực hiện cơ bản theo đúng quy trình và các quy định của pháp luật; trong quá trình chuẩn bị có sự phối hợp chặt chẽ giữa Thường trực HĐND, các Ban của HĐND với UBND huyện và các cơ quan chủ trì soạn thảo. Những nghị quyết của HĐND ban hành có tầm chiến lược hết sức quan trọng, tạo cơ sở pháp lý, cụ thể hóa chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, giải quyết kịp thời những vấn đề cấp bách của địa phương, phục vụ phát triển KT-XH, QP-AN theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXIII; nhiều nghị quyết sớm đi vào cuộc sống, phát huy hiệu quả, được cử tri và Nhân dân trong huyện đồng tình ủng hộ.

+ *Cơ quan soạn thảo*: Các phòng chuyên môn của UBND và các cơ quan có liên quan, tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện soạn thảo báo cáo, đề án, tờ trình, dự thảo nghị quyết để trình HĐND xem xét quyết nghị, đảm bảo tính hợp

Hiển, hợp pháp và tính khả thi của Nghị quyết đã ban hành thông qua công tác kiểm tra, tự kiểm tra, rà soát; tác động của việc ban hành Nghị quyết đến phát triển kinh tế - xã hội của địa phương;

- Việc bố trí các điều kiện cơ sở vật chất, nguồn lực đảm bảo cho công tác ban hành và triển khai thực hiện Nghị quyết ở địa phương.

Chế độ chi phục vụ hoạt động Hội đồng nhân dân của các đại biểu, căn cứ hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh. Kinh phí cơ bản đảm bảo cho hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện, các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện đều được thực hiện đầy đủ kịp thời, theo đúng chế độ quy định. Tuy nhiên hàng năm HĐND quyết nghị giao dự toán thực hiện các chế độ như tổ chức kỳ họp, tiếp xúc cử tri, giám sát chưa đảm bảo mức tối đa theo Nghị quyết số: 183/2019/NQ-HĐND, ngày 10/7/2019 của HĐND tỉnh Thanh Hóa về việc quy định chế độ, chính sách và các điều kiện đảm bảo hoạt động của HĐND các cấp tỉnh Thanh Hóa. Các điều kiện làm việc của Hội đồng nhân dân huyện ngày càng được cải thiện nhưng chưa đảm bảo đáp ứng được yêu cầu công việc của HĐND, thường trực HĐND (trang thiết bị khi đi giám sát, tiếp xúc cử tri, chất vấn..).

Văn phòng HĐND và UBND huyện đã tham mưu, giúp việc cho hoạt động của HĐND huyện một cách kịp thời. Tuy nhiên, do khối lượng công việc của Văn phòng quá lớn, trong khi đó định biên còn hạn chế nên trên thực tế, bên cạnh công tác tham mưu, giúp việc cho HĐND huyện, chuyên viên tổng hợp, theo dõi lĩnh vực công tác HĐND còn phải phụ trách thêm nhiều lĩnh vực công tác khác thuộc UBND, chưa thực hiện được chế độ chuyên trách đối với HĐND.

III. NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Những tồn tại, hạn chế

1.1. Công tác điều hòa, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có lúc, có việc chưa kịp thời.

1.2. Trong công tác chuẩn bị kỳ họp, một số cơ quan trình chậm gửi tài liệu so với thời gian quy định vẫn còn xảy ra, gây khó khăn cho công tác thẩm tra của các Ban của HĐND huyện và ảnh hưởng đến thời gian để Văn phòng HĐND-UBND gửi tài liệu đến đại biểu HĐND huyện nghiên cứu trước kỳ họp.

1.3. Phương thức, nội dung thẩm tra của các Ban HĐND chưa được đổi mới toàn diện, năng lực thẩm tra còn nhiều hạn chế, khả năng phát hiện vấn đề trong thẩm tra còn yếu.

1.4. Trình độ chuyên môn của một số đại biểu chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

2. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

2.1. Nguyên nhân khách quan:

- Đại biểu HĐND đa số hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm, nên rất bận rộn với công tác chuyên môn, rất khó khăn cho đại biểu vì cùng một lúc phải thực hiện tốt nhiệm vụ trên nhiều cương vị khác nhau, nên chưa dành nhiều thời gian để nghiên cứu tài liệu thực hiện tốt vai trò của HĐND.

- Đại biểu HĐND hoạt động theo nhiệm kỳ, nên thường xuyên thay đổi; công tác tập huấn chưa thường xuyên.

2.2. Nguyên nhân chủ quan:

- Chưa nhận thức đúng và đầy đủ về vị trí, chức năng, vai trò, trách nhiệm đại biểu HĐND trong việc ra quyết định và giám sát của HĐND. Cơ chế đảm bảo thực hiện giám sát của HĐND hiện nay còn bộc lộ nhiều hạn chế khiến cho hiệu quả giám sát của HĐND còn thấp.

- Nội dung hoạt động của HĐND rất phong phú đa dạng, nhiều vấn đề mang tính nghiệp vụ chuyên môn sâu, trong khi đa số đại biểu HĐND hoạt động kiêm nhiệm, mỗi người chỉ có năng lực chuyên môn trong từng lĩnh vực chuyên ngành nhất định, kỹ năng thảo luận đánh giá vấn đề còn hạn chế, làm ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động của HĐND.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đối với Quốc hội và Chính phủ

- Chú ý đến cơ cấu đại biểu HĐND nhưng phải rất coi trọng chất lượng của đại biểu. Nên tăng đại biểu thuộc khối Đảng, đoàn thể; giảm đại biểu thuộc khối chính quyền. Như vậy sẽ phát huy được chức năng giám sát và hoạt động tại kỳ họp của HĐND.

- Đề nghị Quốc hội bổ sung hoặc điều chỉnh Luật hoạt động Giám sát của Quốc hội và HĐND, có chế tài cụ thể để đảm bảo cho hoạt động giám sát của Thường trực, các Ban của HĐND có hiệu lực và hiệu quả.

2. Đối với cấp tỉnh:

- Các chính sách, chế độ hỗ trợ hoạt động của HĐND các cấp tỉnh Thanh Hóa đã ban hành, đề nghị tỉnh phân bổ ngân sách cụ thể cho từng địa phương (nếu để do địa phương đảm nhiệm thì khó thực hiện, bởi địa phương nguồn thu rất khó khăn). Như vậy Nghị quyết của HĐND tỉnh ban hành các chế độ hoạt động của HĐND chỉ thực hiện được trên 50% ở địa phương, làm ảnh hưởng đến hoạt động của HĐND.

- Đầu nhiệm kỳ cần tăng cường tập huấn kỹ năng công tác đại biểu HĐND, nhất là kỹ năng thẩm tra các báo cáo, đề án, dự thảo Nghị quyết và kỹ năng giám sát cho đại biểu HĐND cấp huyện./.

Nơi nhận:

- Đoàn khảo sát HĐND tỉnh (b/c);
- TT HĐND huyện;
- VP HĐND-UBND huyện;
- Lưu VT.

TM. TT HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Quách Thị Oanh